TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2019/QĐST-KDTM	*Quận 4, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST- KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2018 về "Tranh chấp cổ tức";

Xét thấy:

-Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 06/02/2018 của nguyên đơn là Tổng công ty A khởi kiện bị đơn là Công ty B với nội dung: "Công ty B, tiền thân là Công ty Container được thành lập ngày 07/12/1976 theo Quyết định số 4890/QĐ-TC của Bộ Giao thông Vận tải. Đến ngày 24/07/1999, công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 157/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chính thức chuyển sang công ty cổ phần vào 09/11/1999 với vốn điều lệ 30 tỷ đồng trong đó phần vốn góp của Tổng công ty A chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.

Năm 2007, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất về việc chi trả cổ tức cho các cổ đông với tỷ lệ 12%/mệnh giá (1.200 đồng/cổ phần) bằng tiền mặt. Căn cứ tỷ lệ chia cổ tức đã được V. Saigon công bố này, phần cổ tức Vinalines được hưởng năm 2007 tương ứng số tiền là 1.336.000.000 đồng. Năm 2008, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất về việc chi trả cổ tức cho các cổ đông với tỷ lệ 10%/mệnh giá (1.000 đồng/cổ phần) bằng tiền mặt. Căn cứ tỷ lệ chia cổ tức đã được V. Saigon công bố này, phần cổ tức Vinalines được hưởng năm 2008 tương ứng số tiền là 3.314.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền cổ tức năm 2007, 2008 Vinalines được nhận là 4.650.000.000 đồng. Khoản nợ này đã được các bên thực hiện đối chiếu và ký Biên bản xác nhận công nợ ngày 24/2/2014 và ngày 20/7/2015.

Sau nhiều lần Vinalines gửi công văn yêu cầu V. Saigon thanh toán đối với khoản nợ cổ tức nêu trên, tính đến thời điểm ngày 30/11/2015 (lần thanh toán nợ cuối cùng của V. Saigon), V. Saigon mới chỉ thanh toán trả Vinalines số tiền là 1.500.000.000 đồng, số tiền nợ còn lại là 3.150.000.000 đồng. Số tiền này đã được các bên đối chiếu và ký xác nhận tại Biên bản đối chiếu công nợ ngày 28/2/2016, 28/7/2016.

Từ sau thời điểm thanh toán cuối cùng ngày 30/11/2015 đến nay, mặc dù V. đã nỗ lực gửi các công văn yêu cầu V. Saigon thanh toán khoản tiền cổ tức còn thiếu 3.150.000.000 đồng nêu trên. Tuy nhiên, V. Saigon vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Vinalines khoản nợ cổ tức còn thiếu nêu trên. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của Vinalines

Vì vậy, Tổng công ty A kính đề nghị Tòa án nhân dân Quận 4 buộc V. Sài Gòn phải hoàn trả đầy đủ số tiền cổ tức còn nợ chúng tôi các năm 2007, 2008 là 3.150.000.000 đồng và lãi suất chậm trả cho Vinalines theo đúng các quy định của pháp luật…"

Tòa án nhân dân Quận 4 nhận thấy:

Nguyên đơn là Tổng công ty A khởi kiện buộc bị đơn là Công ty B phải hoàn trả đầy đủ số tiền cổ tức còn nợ các năm 2007, 2008 là 3.150.000.000 đồng và lãi suất chậm trả cho nguyên đơn. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa hai tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận nên đây là vụ án kinh doanh thương mại phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về quan hệ tranh chấp: Theo trình bày của nguyên đơn trong đơn khởi kiện và các biên bản hòa giải: "Công ty B, tiền thân là Công ty Container được thành lập ngày 07/12/1976 theo Quyết định số 4890/QĐ-TC của Bộ Giao thông Vận tải. Đến ngày 24/07/1999, công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 157/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chính thức chuyển sang công ty cổ phần vào 09/11/1999 với vốn điều lệ 30 tỷ đồng trong đó phần vốn góp của Tổng công ty A chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ…" đồng thời, nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn trả tiền còn nợ liên quan đến Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả cổ tức cho các cổ đông… cho thấy đây là quan hệ tranh chấp giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức của công ty phù hợp với quy định pháp luật tại khoản 4 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, không phải là tranh chấp cổ tức như đã xác định tại Thông báo thụ lý vụ án số 13/2018/TB-TLVA ngày 30/5/2018.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 30, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nhận thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, đây là vụ án kinh doanh thương mại về: "Tranh chấp giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức của công ty" do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 30, Điều 37, Điều 41 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chuyển hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLKDTM-ST ngày 30/5/2018 về "tranh chấp giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức của công ty "; giữa:

Nguyên đơn: Tổng công ty A.
Trụ sở: Số 1 C, Phường D, Quận E, Thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông N. C. T., chức danh: Tổng giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông N. H. D..
Địa chỉ liên lạc: 163 F, Phường 11, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Văn bản ủy quyền số 49/UQ-VNL.HCM ngày 19/6/2018)

Bị đơn: Công ty B

Địa chỉ: Phòng 2 Tầng 11 H, số 561A I, Phường 25, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà N. M. C., chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông P. H. Đ., sinh năm 1987

(Văn bản ủy quyền do người đại diện theo pháp luật là bà N. M. Châu ký ngày 14/5/2019).

Đến Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Về số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại mà Tổng công A đã nộp là 47.500.000 (Bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0009060 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 sẽ được quyết định khi vụ án được tiếp tục giải quyết.

3. Các đương sự có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (Kèm theo hồ sơ);
- Viện kiểm sát ND quận 4;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân